

QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN VỀ BẢN CHẤT ĐẠO ĐỨC VÀ Ý NGHĨA CỦA NÓ TRONG VIỆC XÂY DỰNG ĐẠO ĐỨC MỚI Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

Lê Thị Hoài¹

TÓM TẮT

Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong các quan điểm trước đó về bản chất đạo đức, Đạo đức học Mác - Lênin đã luận giải một cách khoa học về bản chất của đạo đức trong đời sống xã hội. Với tính cách là một hình thái ý thức xã hội, đạo đức nảy sinh từ tồn tại xã hội và phản ánh tồn tại xã hội trong những giai đoạn phát triển lịch sử nhất định. Đạo đức luôn mang bản chất xã hội với các đặc điểm cơ bản đó là: Tính thời đại, tính dân tộc và tính giai cấp. Quan điểm của Đạo đức học Mác - Lênin vẫn còn giá trị thực tiễn sâu sắc trong quá trình xây dựng nền đạo đức mới ở nước ta hiện nay.

Từ khóa: Bản chất đạo đức, xây dựng đạo đức mới, chủ nghĩa Mác - Lênin.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, đạo đức là một trong những hình thái ý thức xã hội, là một mặt tạo nên nền tảng tinh thần của xã hội. Từ khi xuất hiện, đạo đức đã có vai trò to lớn đối với đời sống của mỗi cá nhân nói riêng và của xã hội loài người nói chung. Trước hết, đạo đức không chỉ là một trong những phương thức cơ bản nhằm điều chỉnh hành vi con người trong các mối quan hệ xã hội mà nó còn góp phần nhân đạo hóa con người và xã hội loài người. Đạo đức hình thành và bị quyết định của điều kiện kinh tế xã hội nhưng nó không phải là sự phụ thuộc một cách giản đơn mà với tính độc lập tương đối của mình, đạo đức có sự tác động trở lại hoặc kìm hãm, hoặc thúc đẩy sự phát triển của kinh tế xã hội.

Những năm gần đây, dưới sự tác động của kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế, Việt Nam đang vươn dậy chuyên mình để tiến gần hơn với nhịp độ phát triển chung của thế giới. Mức độ tăng trưởng kinh tế dần ổn định, đời sống của nhân dân ngày càng được cải thiện cả về vật chất và tinh thần. Tuy nhiên, bên cạnh đó những biểu hiện về sự tha hóa tư tưởng chính trị, sự xuống cấp về đạo đức, lối sống của một bộ phận xã hội đang là một vấn đề hết sức nan giải chưa có giải pháp hiệu quả để khắc phục. Vì chạy theo những lợi ích vật chất mà không ít người rơi vào chủ nghĩa cá nhân thực dụng, sẵn sàng chà đạp lên lối sống tình nghĩa đã tồn tại bao đời của dân tộc. Con người đang dần trở nên vô cảm trong các mối quan hệ xã hội. Các hiện tượng vi phạm nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức ngày càng có xu hướng gia tăng và đang trở thành nỗi lo lắng, bức xúc chung của toàn xã hội. Mục tiêu xây dựng nền đạo đức mới xã hội chủ nghĩa ở nước ta đang gặp nhiều trở ngại trong bối cảnh hiện tại. Bởi vậy, việc tìm hiểu bản chất đạo đức theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin sẽ trang bị cho chúng ta cơ sở lý luận quan trọng trong việc xây dựng đạo đức mới ở nước ta hiện nay.

¹ Khoa Lý luận Chính trị - Luật, Trường Đại học Hồng Đức

2. NỘI DUNG

2.1. Khái quát một số các quan niệm phi Mác - xít về bản chất đạo đức

Với tư cách là một bộ phận của tri thức triết học, những tư tưởng đạo đức xuất hiện cách đây hơn 2.600 năm trong triết học Trung Quốc, Ấn Độ và Hy Lạp cổ đại.

Danh từ đạo đức bắt nguồn từ tiếng Latinh là mos (moris) có nghĩa là lễ thói. Khi nói đến đạo đức là nói đến những lễ thói và tập tục biểu hiện trong các mối quan hệ nhất định giữa người với người trong giao tiếp hàng ngày. Ở phương Đông, các học thuyết về đạo đức của người Trung Quốc hình thành rất sớm trong lịch sử. Đạo có nghĩa là con đường, đường đi, đường sống của con người. Đức dùng để nói đến nhân đức, đức tính, là đạo nghĩa, là nguyên tắc, luân lý. Như vậy, đạo đức theo quan niệm của người Trung Quốc cổ đại chính là những yêu cầu, những nguyên tắc do cuộc sống đặt ra mà mỗi người cần phải tuân theo.

Ngày nay, đạo đức được hiểu là một hình thái ý thức xã hội, đặc biệt bao gồm một hệ thống những quan điểm, quan niệm, những quy tắc, nguyên tắc, chuẩn mực xã hội. Nó ra đời, tồn tại và biến đổi từ nhu cầu xã hội. Nhờ đó con người tự giác điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với lợi ích, hạnh phúc của con người và sự tiến bộ xã hội trong mối quan hệ giữa con người với con người, giữa cá nhân với xã hội.

Đạo đức là một hiện tượng xã hội - là một hình thái ý thức xã hội đặc biệt phản ánh các mối quan hệ hiện thực bắt nguồn từ bản thân cuộc sống của con người và xã hội. Nó là một trong những phương thức nhằm điều chỉnh hành vi của mỗi cá nhân trong cộng đồng thông qua các nguyên tắc, quy tắc và các chuẩn mực xã hội gắn liền với những điều kiện lịch sử xã hội nhất định. Sự điều chỉnh hành vi của đạo đức hoàn toàn mang tính tự nguyện, tự giác của mỗi con người vì sự tiến bộ xã hội.

Đạo đức là một hệ thống các giá trị, hiện tượng đạo đức thường biểu hiện dưới hình thức khẳng định hoặc phủ định lợi ích chính đáng hoặc không chính đáng nào đó. Nghĩa là nó bày tỏ sự tán thành hay phản đối trước thái độ và cách ứng xử của cá nhân với cá nhân, giữa cá nhân với cộng đồng. Vì vậy, đạo đức là một nội dung hợp thành hệ thống giá trị xã hội. Sự phát triển của đạo đức xã hội từ thấp đến cao như những nấc thang giá trị về sự văn minh của con người trên cơ sở phát triển của sức sản xuất vật chất và thông qua sự đấu tranh, gạn lọc, kế thừa mà nội dung đạo đức ngày càng phong phú và hoàn thiện hơn.

Trước khi có sự ra đời của Đạo đức học Mác - Lênin thì lịch sử tư tưởng nhân loại đã tồn tại nhiều quan niệm khác nhau về bản chất đạo đức. Phần lớn các quan điểm này đều xuất phát từ thế giới quan duy tâm về xã hội để lý giải nguồn gốc, bản chất của đạo đức, phủ nhận tính quyết định của tồn tại xã hội đối với đời sống tinh thần xã hội. Điển hình có thể kể tới các quan điểm sau đây:

Quan điểm Tôn giáo: Xuất phát từ nguyên lý “Đấng sáng chế” trong giáo lý của các tôn giáo đều ngộ nhận hoặc cố tình khẳng định đạo đức có nguồn gốc từ tôn giáo. Thiên chúa giáo cho rằng, Thượng đế ban phước lành và cứu rỗi cho mọi người. Hạnh phúc của con người là do Chúa ban tặng, vì vậy con người cần có bổn phận thực hiện nghĩa vụ của mình trước Thượng đế. Phật giáo thì cho rằng, có một thế giới thần tiên đối với con người, đó là cõi niết bàn, nhưng muốn đến được cực lạc đó con người cần phải sống từ bi, xa lánh mọi ham muốn vật chất, mọi hưởng lạc trong cuộc sống. Nho giáo lại khẳng định, con người thiện, ác, sùng,

khổ đều do thiên định, tức là trời quy định. Như vậy, theo quan điểm tôn giáo thì đạo đức nảy sinh từ lòng tin tôn giáo. Mọi nguyên tắc, chuẩn mực, giá trị đạo đức của con người là sự quy định, ban phát của thần thánh, Thượng đế, Chúa trời. Đạo đức đồng nhất với tôn giáo.

Quan điểm tự nhiên: những người theo quan điểm này cho rằng, đạo đức bắt nguồn từ bản năng động vật. Động vật cũng có các xúc cảm như vui, buồn, biết sinh con, chăm sóc và bảo vệ con... đó là các biểu hiện tình cảm mang tính bản năng nên khi con người là một sinh vật nên cũng không thể tránh khỏi những quy luật tự nhiên vốn có của nó. Điển hình cho quan niệm này là S.Đácuy-n. Ông đã đồng nhất “tiền đề lịch sử tự nhiên” của đạo đức với tình cảm đạo đức của con người, từ đó phủ nhận các yếu tố xã hội trong việc hình thành các quy tắc chuẩn mực đạo đức.

Quan điểm xã hội: Mặt tiến bộ của quan điểm xã hội là thừa nhận cơ sở, nguồn gốc của đạo đức là từ trong đời sống xã hội. Tuy nhiên, xuất phát từ lập trường giai cấp khác nhau nên các nhà tư tưởng đã giải thích bản chất đạo đức từ các cơ sở khác nhau. Quan điểm duy tâm chủ quan khẳng định, các nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực đạo đức tồn tại trong xã hội là do chủ quan của con người đặt ra gắn với tên tuổi của các vĩ nhân, của các nhà sáng lập. Bởi vì, theo họ đạo đức là một trí tuệ đặc biệt, một tình cảm nhân từ, một trách nhiệm cao cả và ý chí không thể khuất phục nên nó không thể xuất hiện từ những con người bình thường mà phải là của những cá nhân kiệt xuất. Khác với quan niệm trên, các nhà đạo đức học tư sản lại xem đạo đức là sản phẩm của xã hội nhằm kim chế lòng tham hoặc sự vị kỷ của con người. Đây là sự biện hộ cho chủ nghĩa cá nhân tư sản nói riêng và xã hội tư bản nói chung. Nhìn chung, tất cả các quan điểm trên đều chưa thể vạch ra bản chất đích thực của đạo đức trong xã hội nên chưa thể là cơ sở lý luận cho việc xây dựng nền đạo đức mới ở nước ta hiện nay.

2.2. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về bản chất đạo đức

Xuất phát từ thế giới quan duy vật và phương pháp luận biện chứng, chủ nghĩa Mác - Lênin đã giải quyết vấn đề bản chất của đạo đức một cách khách quan và khoa học. C.Mác - Ph.Ăngghen khẳng định, đạo đức không thể tách rời con người và cuộc sống con người. Chính con người, bằng hành động thực tế và quan hệ xã hội, đồng thời qua kinh nghiệm lịch sử của mình để xây dựng nên những tiêu chuẩn, giá trị đạo đức. Phủ nhận các quan điểm cho rằng, bản chất đạo đức bị chi phối bởi các yếu tố bên ngoài hay mang tính bản năng thì ngay từ đầu, C.Mác đã khẳng định chính phương thức sản xuất quyết định toàn bộ hoạt động của con người và xã hội loài người. *Một mặt*, C.Mác cho rằng, xã hội là một hệ thống sinh động các hiện tượng, các yếu tố đa dạng. Mỗi yếu tố, mỗi hiện tượng xã hội đều có những đặc trưng, những quy luật phát triển nội tại thuộc bản chất của chúng. *Mặt khác*, ông lại khẳng định, không thể nhận thức được một cách đúng đắn các hiện tượng đó, nếu chỉ xuất phát từ những đặc trưng, những quy luật nội tại của chúng. Những hiện tượng xã hội, như nhà nước, pháp luật, tôn giáo, nghệ thuật, đạo đức,... dù có tính đặc thù, nhưng xét đến cùng, cũng đều bắt nguồn từ cơ sở vật chất và bị quy định bởi cơ sở vật chất của xã hội. Trong *Lời tựa* của tác phẩm *Góp phần phê phán khoa kinh tế - chính trị*, C.Mác đã viết: “Phương thức sản xuất đời sống vật chất quyết định quá trình sinh hoạt xã hội, chính trị và tinh thần nói chung. Không phải ý thức của con người quyết định

sự tồn tại của họ; trái lại, sự tồn tại xã hội của họ quyết định ý thức của họ” [1; tr.15]. Đạo đức chính là một hình thái ý thức xã hội, nó phản ánh và bị quy định bởi tồn tại xã hội. Điều đó có nghĩa là, các quan niệm, quan điểm, các nguyên tắc, các chuẩn mực, các lý tưởng, niềm tin và tình cảm đạo đức,... toàn bộ ý thức đạo đức, xét đến cùng, đều là biểu hiện của một trạng thái, một trình độ phát triển nhất định những điều kiện sinh hoạt vật chất của xã hội. Không có hành động tự nguyện, tự giác của con người thì không có nhân phẩm và như vậy thực sự không có đời sống xã hội. Quan hệ đạo đức của con người là sản phẩm của các quan hệ vật chất và là sự phản ánh các quan hệ vật chất đó. Khi tồn tại xã hội thay đổi nhất là sự thay đổi của phương thức sản xuất thì đạo đức xã hội sớm hay muộn sẽ thay đổi theo. Bởi vậy tương ứng với các hình thái kinh tế xã hội khác nhau chúng ta có các kiểu đạo đức khác nhau như: đạo đức cộng sản nguyên thủy, đạo đức chiếm hữu nô lệ, đạo đức phong kiến, đạo đức tư bản chủ nghĩa và đạo đức xã hội chủ nghĩa. Như vậy, đạo đức mang bản chất xã hội.

Tiếp tục quan điểm của C.Mác về tính quy định của tồn tại xã hội đối với ý thức xã hội nói chung và đạo đức nói riêng, Ph.Ăngghen đã luận chứng cho bản chất xã hội của đạo đức bằng việc chỉ ra *tính thời đại, tính dân tộc và tính giai cấp* của đạo đức.

Trong tác phẩm *Chống Duyrinh*, cùng với việc phê phán quan niệm của O.Đuyrinh về những chân lý đạo đức vĩnh cửu, Ph.Ăngghen đã khẳng định rằng, về thực chất và xét đến cùng, các nguyên tắc, các chuẩn mực, các quan niệm đạo đức chẳng qua chỉ là sản phẩm của các chế độ kinh tế, các thời đại kinh tế. Đồng thời, ông cũng cho thấy, cùng với tính quy định của yếu tố thời đại, đạo đức còn bị chi phối bởi những yếu tố mang tính dân tộc. Có thể nhìn nhận tính dân tộc như là sự biểu hiện đặc thù của đạo đức của các dân tộc khác nhau. Là một hình thái ý thức xã hội, ý thức đạo đức vừa bị quy định bởi tồn tại xã hội, vừa chịu sự ảnh hưởng của các hình thái ý thức xã hội khác như chính trị, triết học, nghệ thuật, pháp luật, tôn giáo. Tổng thể các nhân tố ấy tạo nên nét bản sắc văn hóa của mỗi dân tộc. Bản sắc ấy được phản ánh vào đạo đức hình thành tính độc đáo, đa dạng của các quan niệm, nguyên tắc chuẩn mực đạo đức của mỗi dân tộc. Nhìn nhận tính khác biệt và sự chuyển đổi giá trị trong cặp khái niệm cơ bản nhất của đạo đức học, cặp khái niệm Thiện - Ác, Ph.Ăngghen viết: “Từ dân tộc này sang dân tộc khác, từ thời đại này sang thời đại khác, những quan niệm về Thiện - Ác đã biến đổi nhiều đến mức chúng thường trái ngược hẳn nhau” [2; tr.135].

Khi xã hội có sự phân chia giai cấp thì đạo đức xã hội cũng mang bản chất giai cấp sâu sắc. Mỗi giai cấp có địa vị và lợi ích khác nhau trong cùng một hệ thống sản xuất xã hội thì cũng sẽ hình thành nên những quan điểm chuẩn mực không giống nhau về đạo đức. Bản chất giai cấp của đạo đức được thể hiện trước hết ở sự đối lập nhau của chúng. Giai cấp thống trị về kinh tế đã sử dụng sức mạnh của bộ máy nhà nước để áp đặt sự thống trị về tinh thần đối với toàn xã hội trong đó có các nguyên tắc, quy tắc đạo đức. Bởi vậy, đạo đức của giai cấp thống trị trở thành cái chính thống và nó tồn tại dai dẳng trong ý thức, thói quen, tập quán của con người nên rất khó thay đổi. Trong khi đó, đạo đức của giai cấp bị trị thì bị chèn ép và tồn tại như là cái không chính thống. Giai cấp bị trị không có điều kiện vật chất và tinh thần để tuyên truyền những giá trị đạo đức của giai cấp mình nên nó tồn tại không phổ biến đến toàn thể giai cấp. Bởi vậy, trong xã hội có giai cấp thì sẽ không có đạo đức chung chung đứng trên mọi sự phân biệt giai cấp. Ph.Ăng ghen đã từng khẳng định:

“Xét cho đến cùng, mọi học thuyết về đạo đức đã có từ trước đến nay đều là sản phẩm của tình hình kinh tế của xã hội lúc bấy giờ. Và vì cho tới nay xã hội đã vận động trong những sự đối lập giai cấp, cho nên đạo đức cũng luôn luôn là đạo đức của giai cấp. Hoặc là nó biện hộ cho sự thống trị và lợi ích của giai cấp thống trị, hoặc là khi giai cấp bị trị đã trở nên quá mạnh thì nó tiêu biểu cho sự nổi dậy chống kẻ thống trị nói trên và tiêu biểu cho lợi ích tương lai của những người bị áp bức” [2; tr.137].

Phê phán những mưu toan biện hộ cho tính phi giai cấp của đạo đức, Ph.Ăngghen đã chỉ ra một cách cụ thể rằng, trong xã hội tư bản chủ nghĩa, nghĩa là trong các nước tiên tiến ở châu Âu thế kỷ XIX, có ít nhất ba hệ thống đạo đức. Đó là đạo đức phong kiến Thiên chúa giáo, đạo đức tư sản và đạo đức vô sản của tương lai. Mỗi hệ thống đạo đức ấy phản ánh và bảo vệ lợi ích của một giai cấp xã hội tương ứng. Từ đó, ông khẳng định: “Con người, dù tự giác hay không tự giác, rút cuộc đều rút những quan niệm đạo đức của mình từ những quan hệ thực tiễn đang làm cơ sở cho vị trí giai cấp của mình, tức là những quan hệ kinh tế trong đó người ta sản xuất và trao đổi” [2; tr.136].

Ngoài bản chất dân tộc, bản chất giai cấp thì đạo đức còn mang bản chất nhân loại. Tính nhân loại của đạo đức được thể hiện ở hình thức thấp là các quy tắc thông thường, giản đơn trong cuộc sống con người như lòng trắc ẩn, tình thân ái, vị tha, độ lượng giữa con người với nhau. Đây là những nguyên tắc thông thường nhưng lại vô cùng cần thiết để đảm bảo trật tự cho cuộc sống hàng ngày của con người. Bởi vậy, trong nhận thức chúng ta không quá đề cao, thổi phồng tính nhân loại và đồng thời cũng không phủ nhận giá trị của nó đối với thực tiễn đạo đức. Hình thức cao của tính nhân loại là những giá trị tiến bộ nhất ở từng thời đại lịch sử và các giá trị đạo đức của giai cấp tiến bộ cách mạng đại diện cho đạo đức nhân loại ở thời đại lịch sử đó. Bản chất giai cấp và bản chất nhân loại của đạo đức tồn tại trong sự quy định tác động qua lại lẫn nhau, trong đó tính giai cấp bị chi phối bởi tính nhân loại, ngược lại, tính nhân loại được biểu hiện thông qua lăng kính giai cấp. Tính giai cấp là một phạm trù lịch sử còn tính nhân loại là phạm trù vĩnh viễn cùng tồn tại với các nền đạo đức.

2.3. Ý nghĩa của quan điểm Mác - Lênin về bản chất đạo đức đối với việc xây dựng đạo đức mới ở nước ta hiện nay

Trải qua bao thăng trầm lịch sử, quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về bản chất đạo đức vẫn còn nguyên giá trị thực tiễn. Xuất phát từ thế giới quan khoa học và nhân sinh quan tiến bộ, cách mạng chủ nghĩa Mác - Lênin đã cung cấp cơ sở lý luận quan trọng trong sự nghiệp xây dựng đạo đức mới ở nước ta hiện nay.

Với tính cách là một hình thái ý thức xã hội bị quy định bởi các điều kiện kinh tế xã hội thì sự nghiệp xây dựng đạo đức mới hiện nay cần gắn liền và là một bộ phận của sự nghiệp đổi mới đất nước. Phải lấy những mục tiêu, yêu cầu của sự nghiệp đổi mới làm căn cứ để xác lập các giá trị, chuẩn mực đạo đức cho phù hợp. Đạo đức ra đời từ đời sống vật chất và phản ánh đời sống vật chất của xã hội nhưng đó không phải là sự phản ánh trực tiếp, giản đơn nên cần có sự đánh giá một cách khách quan, biện chứng trước các hiện tượng đạo đức xã hội. Không nên có thái độ thổi phồng cũng như hạ thấp vai trò của đạo đức đối với sự phát triển của xã hội.

Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về bản chất giai cấp của đạo đức là cơ sở lý luận để phê phán các quan điểm về tính phi giai cấp trong việc xây dựng đạo đức mới ở

nước ta hiện nay. Nền đạo đức mà chúng ta xây dựng phải mang bản chất giai cấp công nhân - lực lượng tiên phong của thời đại. Cùng với việc xây dựng những nguyên tắc, quy tắc chuẩn mực đạo đức tiến bộ, nhân văn thì cũng cần kiên quyết đấu tranh chống lại những quan điểm, tư tưởng đạo đức của các thế lực phản động đang tìm cách chống phá sự nghiệp cách mạng Việt Nam.

Xây dựng các nguyên tắc đạo đức mới cần đảm bảo tính kế thừa biện chứng đối với các giá trị đạo đức truyền thống dân tộc. Giữ gìn, phát huy các giá trị đạo đức truyền thống là nhiệm vụ cốt lõi của xây dựng đạo đức mới. Bên cạnh đó cũng cần tiếp thu các giá trị đạo đức tiến bộ mà nhân loại đã tạo ra để làm phong phú và hiện đại hóa nền đạo đức Việt Nam.

Trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, song song với việc cải tạo đời sống vật chất của xã hội thì Đảng và nhân dân ta cũng luôn quan tâm đến việc xây dựng đời sống tinh thần của xã hội mà trong đó đặc biệt quan tâm đến lĩnh vực đạo đức. Tuy nhiên, trong những năm qua với chủ trương phát triển nền kinh tế thị trường thì khoảng cách giàu nghèo trong xã hội ngày càng gia tăng, sự hạn chế của việc thực hiện công bằng xã hội đang làm méo mó, biến dạng các giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc Việt Nam. Tình trạng thờ ơ, vô cảm ở một bộ phận người dân trong xã hội, đặc biệt là trong thanh niên không còn là hiện tượng xa lạ nếu không muốn nói là phổ biến trong cuộc sống hàng ngày. Chủ nghĩa cá nhân, vị kỷ, lối sống sùng bái đồng tiền, lạnh lùng, sòng phẳng tư bản chủ nghĩa đang nhen nhóm và phát triển dần trong cộng đồng xã hội như là thứ bệnh dễ lây lan. Con người tìm mọi cách để làm giàu bất chấp luân thường đạo lý, thậm chí còn bán rẻ cả nhân phẩm của chính bản thân mình. Và bức xúc hơn nữa là sự: “Thoái hóa, biến chất về chính trị, tư tưởng, về đạo đức, lối sống; tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí, sách nhiễu dân trong một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên diễn ra nghiêm trọng, kéo dài chưa được ngăn chặn” [6; tr.263,264]. Tất cả những hiện tượng đó đang là rào cản đối với công cuộc đổi mới đất nước nói riêng và mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội nói chung ở nước ta hiện nay.

Để góp phần xây dựng đạo đức mới hiện nay ở nước ta, trong bài viết này chúng tôi xin đưa ra một số các kiến nghị sau đây:

Cần xây dựng và hoàn thiện thể chế nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm tạo điều kiện, tiền đề cho việc hình thành đạo đức mới. Trước hết, cần phải làm cho mọi người dân nhận thức một cách đúng đắn về kinh tế thị trường, nhận diện được những mặt tích cực cũng như những khuyết tật cần khắc phục của cơ chế đó. Khắc phục mặt trái của nền kinh tế thị trường cũng đồng nghĩa với việc kiện toàn cơ cấu tổ chức, cơ chế vận hành của bộ máy nhà nước. Cần tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Từng bước xây dựng và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất. Cần hoàn thiện về cơ chế, chính sách, hệ thống pháp luật đối với nền kinh tế. Thực hiện tăng trưởng kinh tế gắn liền với tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái.

Nền đạo đức mà chúng ta xây dựng phải thấm hồn dân tộc, phải là sự chất lọc, kết tinh các giá trị đạo đức truyền thống như lòng yêu nước nồng nàn, tinh thần đoàn kết, nhân ái, thủy chung, cần cù, sáng tạo trong lao động, hiếu học tôn sư trọng đạo. Đó là nền đạo đức phải mang những đặc trưng cơ bản của cốt cách con người và dân tộc Việt Nam. Bên cạnh đó, chúng ta cũng cần kiên quyết đấu tranh để loại bỏ những quan điểm, tư tưởng,

những thói quen, hành vi bảo thủ, lạc hậu đang là rào cản với mục tiêu xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Nền đạo đức mà chúng ta xây dựng phải mang bản chất giai cấp công nhân. Bởi vì, trong thời đại ngày nay, giai cấp công nhân là lực lượng sản xuất tiên tiến đại diện cho phương thức sản xuất mới, giai cấp có sứ mệnh lịch sử là xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xóa bỏ chế độ áp bức bóc lột người, giải phóng giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn thể nhân loại khỏi mọi sự áp bức bóc lột, nghèo nàn lạc hậu, xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. Trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta thì lợi ích của giai cấp công nhân là thống nhất với lợi ích của nhân dân lao động và của toàn dân tộc. Bởi vậy, khi xây dựng các nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực đạo đức mới cần phải đặt trên nền tảng tư tưởng của giai cấp công nhân đó chính là chủ nghĩa Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh. Tất cả các quan điểm, tư tưởng, hành vi đạo đức đi ngược lại với lợi ích của giai cấp công nhân và lợi ích dân tộc thì cần phải được loại bỏ khỏi đời sống xã hội.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, sự tác động của các nền văn hóa phần nào đã làm thay đổi các thang bậc giá trị trong thực tiễn đạo đức Việt Nam. Con người đứng trước nhiều lựa chọn trong hành vi ứng xử mà không phân biệt được đúng sai, tốt, xấu dẫn đến sự lúng túng mất phương hướng trong hành vi. Bởi vậy, hơn lúc nào hết chúng ta quan tâm nhiều hơn nữa đến việc giáo dục đạo đức cho các tầng lớp xã hội, đặc biệt là đối với học sinh, sinh viên hiện nay. Việc xây dựng hệ giá trị chuẩn mực xã hội mới làm cơ sở để đánh giá và điều chỉnh đạo đức có ý nghĩa cực kỳ quan trọng. Vai trò chế ước về mặt quy phạm của đạo đức phải dựa trên các chuẩn mực phân định đúng, sai; tốt, xấu; thiện, ác được các cá nhân trong xã hội nhận thức và thừa nhận rộng rãi thì mới có thể thực hiện được. Bối cảnh hiện nay, rất cần thiết các nhà nghiên cứu lý luận xây dựng được bảng giá trị chuẩn mực, các nguyên tắc, quy tắc trong đạo đức phù hợp với giai đoạn Việt Nam hiện nay. Trên tinh thần đó, Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: “Hình thành hệ giá trị và chuẩn mực mới phù hợp với truyền thống, bản sắc dân tộc và yêu cầu của thời đại” [5; tr.113], đây là một nhiệm vụ của xây dựng văn hóa nói chung và xây dựng nền đạo đức mới nói riêng.

3. KẾT LUẬN

Quan điểm Chủ nghĩa Mác - Lênin về bản chất đạo đức là cơ sở lý luận quan trọng để xây dựng nền đạo đức mới ở nước ta hiện nay. Trên nền tảng thế giới quan duy vật biện chứng cho chúng ta thấy rằng, tất cả các giá trị, nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực đạo đức xã hội đều trực tiếp hoặc gián tiếp sinh ra từ tồn tại xã hội và phản ánh tồn tại xã hội mà đặc biệt là phương thức sản xuất trong những giai đoạn phát triển lịch sử nhất định. Sự thay đổi của các giá trị đạo đức trong xã hội ta hiện nay là một tất yếu của thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội. Bởi vậy, không thể xuất phát từ ý thức, tinh thần để làm thay đổi đạo đức theo chiều hướng tiến bộ mà cần phải xuất phát từ nguồn gốc của nó là sự thay đổi trong lĩnh vực kinh tế. Trong giai đoạn hiện nay chúng ta cần tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Thực hiện mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh”. Thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội ngay trong từng bước và từng chính sách phát triển. Tăng trưởng kinh tế gắn liền với việc giải quyết tốt các vấn đề xã hội vì mục tiêu phát triển con người, là cơ sở để xây dựng nền đạo đức mới tiến bộ và nhân văn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] C.Mác và Ph.Ăng ghen (1994), *Toàn tập*, Tập 13, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] C.Mác và Ph.Ăng ghen (1994), *Toàn tập*, Tập 20, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [3] Nguyễn Trọng Chuẩn, Nguyễn Văn Phúc (Đồng chủ biên) (2003), *Những vấn đề đạo đức trong điều kiện kinh tế thị trường ở nước ta hiện nay*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4] Vũ Trọng Dung (chủ biên) (2006), *Giáo trình Đạo đức học Mác - Lênin*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [5] Đảng Cộng sản Việt Nam (1996), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [6] Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [7] Nguyễn Thế Kiệt (1996), *Quan hệ giữa đạo đức và kinh tế trong việc định hướng các giá trị đạo đức hiện nay*, Tạp chí Triết học số 6, trang 9-11.
- [8] Huỳnh Khải Vinh (2001), *Một số vấn đề về lối sống, đạo đức, chuẩn giá trị xã hội*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

THE VIEWPOINT OF MARXISM - LENINISM ON THE NATURE OF MORALITY AND ITS MEANING IN THE BUILDING OF THE NEW ETHICS IN OUR COUNTRY NOWADAYS

Le Thi Hoai

ABSTRACT

Overcoming the shortcomings, limitations in the previous views on the nature of morality, Marxist - Leninism ethics has explained scientifically about the nature of morality in social life. As a form of social consciousness, morality arises from social existence and reflects social existence during certain periods of historical development. Ethics always carries the social nature with the basic characteristics: era-specific, ethnic and social class related. The viewpoint of Marxism - Leninism still has a profound practical value in the process of building new ethics in our country nowadays.

Keywords: *Nature of morality, new moral construction, Marxism - Leninism.*

* Ngày nộp bài: 23/12/2019; Ngày gửi phản biện: 13/2/2020; Ngày duyệt đăng: 4/3/2020